

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 05/4/2019

V/v "*Tranh chấp về Hôn nhân gia đình- Xin ly hôn, yêu cầu nuôi con*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Ông Ngô Thanh Ngọc Cảnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn không tham gia phiên tòa:

Ngày 05 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 406/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/12/2018, về việc: "*Tranh chấp về Hôn nhân gia đình- Xin ly hôn, yêu cầu nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXX-ST ngày 21 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/QĐST- HNGĐ ngày 12/3/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ : 578, tổ 20, ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân, An Giang.

Bị đơn : Anh Đặng Văn S, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Tây Huề, xã Bình Thành, huyện Thoại sơn, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Tuyết M trình bày:

Chị Phạm Thị Tuyết M và anh Đặng Văn S sống chung với nhau vào năm 2017 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Phú Tân vào ngày 28/11/2017. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 01 con

chung. Nhưng từ khi mang thai và sinh con vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, có nhiều bất đồng về quan điểm sống, tính tình không còn phù hợp, do anh S không lo cho gia đình, không quan tâm chăm sóc chị M khi sinh con, chị M và anh S đã không còn sống chung từ tháng 8/2018. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn và kéo dài. Nên, chị M yêu cầu được ly hôn với anh S.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Đặng Minh T, sinh ngày 25/9/2018. Hiện con đang sống với chị M. Sau khi ly hôn chị M yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Anh Đặng Văn S trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để làm việc nhưng anh S vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi được ý kiến của anh S và không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Chị Phạm Thị Tuyết M có đơn xin ly hôn anh Đặng Văn S, có địa chỉ ấp Tây Huề, xã Bình Thành, huyện Thoại sơn, tỉnh An Giang. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Đặng Văn S đã được Tòa án tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ để dự phiên Tòa, nhưng anh Đặng Văn S vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Đặng Văn S

[2] Về nội dung: Nhận thấy chị Phạm Thị Tuyết M và anh Đặng Văn S sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2017 theo quy định của pháp luật nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vợ chồng chị M, anh S chung sống với nhau hạnh phúc thời gian đầu. Thời gian gần đây, đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là từ khi mang thai và sinh con vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, có nhiều bất đồng về quan điểm sống, tính tình không còn phù hợp, do anh S không lo cho gia đình, không quan tâm chăm sóc chị M khi sinh con, chị M và anh S đã không còn sống chung từ tháng 8/2018 cả hai thường xuyên cự cãi và không còn sống chung từ năm 2018 đến nay. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, đã tạo điều kiện cho các bên hàn gắn nhưng anh Đặng Văn S đều không đến, điều này thể hiện tình trạng hôn nhân giữa chị M, anh S mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M

Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Minh Toàn, sinh ngày 25/9/2018. Hiện con đang sống với chị M Sau khi ly hôn chị M yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của chị M thì thấy trong quá trình con chung sống với chị M, đã được chị M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con rất tốt do đó để tạo điều kiện cho con ổn định về tâm lý và sinh hoạt hàng ngày nên chấp nhận cho chị M được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận chị M xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh trong thời kỳ sống chung thì chị M và anh S vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Tuyết M

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Tuyết M được ly hôn với anh Đặng Văn S.

Giấy chứng nhận kết hôn số 97 ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Tuyết M được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Đặng Minh Toàn, sinh ngày 25/9/2018. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh S không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh S có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận chị M xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh, chị trong thời kỳ sống chung thì chị M và anh S

vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

-Về án phí: Chị Phạm Thị Tuyết M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014807 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hằng

